

Số: 252/2020/QĐST-HNGĐ

Thuận An, ngày 22 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ VỀ THAY ĐỔI
NGƯỜI TRỰC TIẾP NUÔI CON SAU KHI LY HÔN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2020.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 328/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2020 về “tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Nguyên đơn: Ông Lô Văn H, sinh năm 1985; hộ khẩu thường trú: Xóm B, xã Y, huyện Q, tỉnh N;

- Bị đơn: Bà Lang Thị Đ, sinh năm 1988; hộ khẩu thường trú: Xóm B, xã Y, huyện Q, tỉnh N; tạm trú: khu phố Đ1, phường B1, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Lô Văn H và bà Lang Thị Đ ly hôn theo Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 726/2018/QĐST-HNGĐ ngày 05/10/2018 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương.

[2] Trong thời kỳ hôn nhân, ông Lô Văn H và bà Lang Thị Đ có 01 người con chung tên Lô Viết C, sinh ngày 31/7/2009. Tại Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 726/2018/QĐST-HNGĐ ngày 05/10/2018 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương đã quyết định giao con chung cho bà Lang Thị Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và ghi nhận sự tự nguyện của ông Lô Văn H cấp dưỡng nuôi con số tiền 2.500.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[3] Nay, ông ông Lô Văn H yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi mức cấp dưỡng từ 2.500.000 đồng/tháng xuống còn 1.500.000 đồng/tháng vì lý do điều kiện kinh tế của ông Lô Văn H gặp khó khăn. Tại buổi hòa giải ngày 14/5/2020, bà Lang Thị Đ đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Lô Văn H.

Xét thấy, ông H lập gia đình mới và gặp khó khăn về hoàn cảnh kinh tế, việc

giữ nguyên mức cấp dưỡng nuôi con không đảm bảo cho việc thi hành án, bà Lang Thị Đ và ông Lô Văn H thống nhất thỏa thuận về việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, việc thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận về thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con của các đương sự cụ thể như sau:

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bà Lang Thị Đ và ông Lô Văn H về việc: Ông Lô Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Lô Viết C, sinh ngày 31/7/2009 mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu người phải thi hành án chậm trả còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Thỏa thuận này thay thế một phần tại Mục 2 về phần cấp dưỡng nuôi con của Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 726/2018/QĐST-HNGĐ ngày 05/10/2018 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Về án phí sơ thẩm: Ông Lô Viết H và bà Lang Thị Đ không phải chịu.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tp. Thuận An;
- Chi cục THADS tp. Thuận An;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tố Uyên

